

Số: 3410/ĐHYD-KHTCCSVC

Huế, ngày 24 tháng 6 năm 2025

V/v mời thẩm định giá danh mục
sách chuyên ngành Y, Dược tiếng Việt

Kính gửi: Các đơn vị tư vấn thẩm định giá

Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế có nhu cầu mời các đơn vị chào giá dịch vụ thẩm định giá danh mục sách chuyên ngành Y, Dược tiếng Việt, cụ thể:

I. Nội dung yêu cầu báo giá

- 1. Nội dung:** Đơn vị báo giá dịch vụ tư vấn thẩm định giá danh mục hàng hóa theo phụ lục đính kèm.
- 2. Báo giá hợp lệ:** Báo giá ghi rõ đơn vị và đóng dấu, giá đã bao gồm thuế và các chi phí khác (nếu có).

II. Hồ sơ chào giá bao gồm:

- Thư chào giá dịch vụ thẩm định giá (hoặc bảng phí dịch vụ thẩm định giá);
 - Hồ sơ năng lực của đơn vị.
 - Hồ sơ chào giá xin gửi về Phòng Kế hoạch, Tài chính và Cơ sở vật chất, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế đến hết: 16h00 ngày 30/6/2025 (trong giờ hành chính). (CN. Nguyễn Tiến Quang: 0915.238.363)
- Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Trường(thông báo rộng rãi);
- Lưu: VT, KH,TC&CSVC.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Khoa Hùng

Phụ lục
DANH MỤC SÁCH CHUYÊN NGÀNH TIẾNG VIỆT ĐỀ NGHỊ BỔ SUNG NĂM 2025

STT	Tên sách	Tác giả	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Số trang	Khổ sách	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	BG,giải phẫu học T1	Chủ Biên ; NGUYỄN QUANG QUYỀN	NXB Y học	2023	384	19x27	10	175.000	1.750.000
2	BG,giải phẫu học T2	Chủ Biên ; NGUYỄN QUANG QUYỀN	NXB Y học	2023	298	19x27	10	180.000	1.800.000
3	Công thái học và hợp lý hóa lao động	Chủ Biên; PGS.TS.BS Nguyễn Thu Thủy	NXB Y học	2023	208	19x27	10	150.000	1.500.000
4	Giải phẫu đầu - mặt -cổ	Chủ Biên; PGS.TS.Phạm Đăng Diệu	NXB Y học	2023	203	19x27	10	165.000	1.650.000
5	Giản yếu GPN 2023	Chủ Biên; PGS.TS.Phạm Đăng Diệu	NXB Y học	2023	136	19x27	10	140.000	1.400.000
6	Giải phẫu răng	Chủ Biên ; Hoàng Tử Hùng	NXB Y học	2024	377	19x27	10	175.000	1.750.000
7	Mô phỏng lâm sàng và khám bệnh vùng miệng	Chủ Biên;ThS.BSCKII.Trần Ngọc Liên	NXB Y học	2023	112	19x27	10	105.000	1.050.000
8	GPH Hệ thống	Chủ Biên;GS.TS.Lê Văn Cường	NXB Y học	2023	300	19x27	10	130.000	1.300.000
9	Chỉnh hình vận động	Chủ Biên ;Lê Đức Tổ	NXB Y học	2025	244	19x27	10	230.000	2.300.000
10	Thực hành mô phỏng lâm sàng cố định	Chủ Biên;TS.Đoàn Minh Trí	NXB Y học	2022	244	19x27	10	140.000	1.400.000
11	Dinh dưỡng học BM dinh dưỡng	Chủ Biên;TS.BS.Đào Thị Yến Phi	NXB Y học	2022	196	19x27	10	300.000	3.000.000
12	Hướng dẫn xây dựng thực đơn nhanh BM dinh dưỡng	Chủ Biên;TS.BS.Đào Thị Yến Phi	NXB Y học	2022	108	19x27	10	240.000	2.400.000
13	Dinh dưỡng lâm sàng	Chủ Biên;TS.BS.Đào Thị Yến Phi	NXB Y học	2023	192	19x27	10	290.000	2.900.000

STT	Tên sách	Tác giả	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Số trang	Khổ sách	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
14	Dinh dưỡng cộng đồng	Chủ Biên;TS.BS.Đào Thị Yến Phi	NXB Y học	2023	228	19x27	10	250.000	2.500.000
15	Tiết chế	Chủ Biên;TS.BS.Đào Thị Yến Phi	NXB Y học	2023	232	19x27	10	150.000	1.500.000
16	Thực hành dinh dưỡng cơ sở	Chủ Biên;TS.BS.Đào Thị Yến Phi	NXB Y học	2024	452	19x27	10	250.000	2.500.000
17	An toàn thực phẩm	Chủ Biên;TS.BS.Đào Thị Yến Phi	NXB Y học	2024	144	19x27	10	150.000	1.500.000
18	Dinh dưỡng ĐT ung thư	Chủ Biên;TS.BS.Đào Thị Yến Phi	NXB Y học	2024	552	19x27	10	150.000	1.500.000
19	Hoá sinh y học	Chủ Biên;PGS.TS.BS.Lâm Vĩnh Niên	NXB Y học	2024	1320	19x27	10	230.000	2.300.000
20	Kỹ thuật XN vi sinh y học - thầy khanh	Chủ Biên;Tống Phi Khanh	NXB Y học	2022	148	19x27	10	150.000	1.500.000
21	Sổ tay châm cứu học TB	Chủ Biên.;PGS.TS.Trịnh Thị Điều Thường	NXB Y học	2024	430	19x27	10	120.000	1.200.000
22	Châm cứu thần hiệu	Chủ Biên; Lê Xuân Thi	NXB Y học	2022	230	19x27	10	130.000	1.300.000
23	Phản ứng dị ứng	Chủ Biên BS.Lê Văn Đình	NXB Y học	2022	948	19x27	10	120.000	1.200.000
24	Bệnh học điều trị thần kinh kết hợp đông tây Y	Chủ Biên.;PGS.TS.Trịnh Thị Điều Thường	NXB Y học	2024	518	19x27	10	170.000	1.700.000
25	Công nghệ sản xuất dược phẩm từ thảo dược	Chủ Biên;Hoàng Minh Châu	NXB Y học	2022	490	19x27	10	405.000	4.050.000
26	Bệnh học lâm sàng nhi sơ sinh	Chủ Biên;pgs.ts.Hà Mạnh Tuấn	NXB Y học	2023	312	19x27	10	150.000	1.500.000
27	Phục hồi chức năng T1	Chủ Biên;BSCKII.Nguyễn Hoàng Nam	NXB Y học	2022	120	19x27	10	450.000	4.500.000

STT	Tên sách	Tác giả	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Số trang	Khổ sách	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
28	Phục hồi chức năngT2	Chủ Biên;BSCKII.Nguyễn Hoàng Nam	NXB Y học	2022	357	19x27	10	480.000	4.800.000
29	Tin học ứng dụng	Chủ Biên;Vĩnh Sơn	NXB Y học	2023	415	19x27	10	180.000	1.800.000
30	Miễn dịch đại cương	Chủ Biên; Ths.Bs. Võ Quốc Minh	NXB Y học	2023	768	19x27	10	240.000	2.400.000
31	GT.Chẩn đoán và điều trị BỆNH NỘI KHOA	Chủ Biên;PGS.TS.BSCKII.Trần Thị Khánh Tường	NXB Y học	2023	142	19x27	10	270.000	2.700.000
32	Tim mạch học phòng ngừa	TS.BSCKII.Phan Thái Hào	NXB Y học	2024	292	19x27	10	130.000	1.300.000
33	Chăm sóc sknb hệ cơ xương khớp (khoa điều dưỡng	Chủ Biên;TS.ĐD Hà Thị Như Xuân	NXB Y học	2024	365	19x27	10	210.000	2.100.000
34	Chẩn đoán và điều trị tăng hoạt bằng quang	Chủ Biên ;Nguyễn Văn Ân	NXB Y học	2023	472	19x27	10	250.000	2.500.000
35	Bệnh học y học cổ truyền	Chủ Biên.;PGS.TS.Trịnh Thị Điều Thường	NXB Y học	2024	480	19x27	10	190.000	1.900.000
36	Phẫu thuật cột sống cơ bản	Chủ Biên;TS.BS. Phạm Anh Tuấn	NXB Y học	2023	408	19x27	10	180.000	1.800.000
37	Tật bẩm sinh ở cơ quan vận động (bìamàu tím)	Chủ Biên ;Lê Đức Tổ	NXB Y học	2024	377	19x27	10	230.000	2.300.000
38	Sinh học thần kinh ứng dụng trong châm cứu	Chủ Biên.;PGS.TS.Trịnh Thị Điều Thường	NXB Y học	2024	420	19x27	10	150.000	1.500.000
39	Bệnh học và điều trị kết hợp HỆ THẦN KINH	Chủ Biên.;PGS.TS.Trịnh Thị Điều Thường	NXB Y học	2024	244	19x27	10	200.000	2.000.000
40	Khám và chẩn đoán bệnh vùng miệng -hàm mặt	Chủ Biên.TS.BS.Võ Đắc Tuyền	NXB Y học	2024	285	19x27	10	600.000	6.000.000
41	Hội chứng lão hóa BM Lão khoa	Chủ Biên;PGS.TS.BS.Nguyễn Văn Tân	NXB Y học	2024	277	19x27	10	300.000	3.000.000

STT	Tên sách	Tác giả	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Số trang	Khổ sách	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
42	GT gây mê hồi sức cơ bản	Chủ Biên; TS. Đặng Trần Ngọc Thanh	NXB Y học	2024	552	19x27	10	125.000	1.250.000
43	GT Dược lâm sàng trong GMHS	Chủ Biên; TS. Phan Hoàng Trọng	NXB Y học	2024	732	19x27	10	135.000	1.350.000
44	GT gây mê hồi sức T1	Chủ Biên; TS. Đặng Trần Ngọc Thanh	NXB Y học	2024	341	19x27	10	125.000	1.250.000
45	GT gây mê hồi sức T2	Chủ Biên; TS. Phan Hoàng Trọng	NXB Y học	2024	354	19x27	10	140.000	1.400.000
46	GT Hồi sức và CSNB sau PT	Chủ Biên; TS. Phan Hoàng Trọng	NXB Y học	2024	268	19x27	10	125.000	1.250.000
47	GT giải phẫu sinh lý trong GMHS	Chủ Biên; PGS. TS. BS. Cao Văn Thịnh	NXB Y học	2024	452	19x27	10	130.000	1.300.000
48	GT thực hành lâm sàng mô phỏng phẫu thuật miệng	Chủ Biên; TS. Nguyễn Thị Bích Lý	NXB Y học	2024	255	19x27	10	150.000	1.500.000
49	Châm cứu học T1 TB	Chủ Biên ; PGS. TS. BS. Trịnh Thị Diệu Thường	NXB Y học	2024	265	19x27	10	210.000	2.100.000
50	Phẫu thuật tim ít xâm lấn BV	Chủ Biên; Nguyễn Hoàng Định	NXB Y học	2024	427	19x27	10	500.000	5.000.000
51	Thuốc điều trị cơ xương khớp NCT BV THỐNG NHẤT	Chủ Biên; PGS. TS. BS. Nguyễn Văn Tân	NXB Y học	2024	395	19x27	10	250.000	2.500.000
52	Bệnh tim mạch nct thực hành lâm sàng BV Thống nhất	Chủ Biên; PGS. TS. BS. Lê Đình Thanh	NXB Y học	2024	552	19x27	10	800.000	8.000.000
53	Thống kê y học	Chủ Biên; TS. Đào Hồng Nam	NXB Y học	2024	352	19x27	10	170.000	1.700.000
54	GT Trợ thủ nha khoa RHM	Chủ Biên; PGS. TS. BS Nguyễn Thu Thủy	NXB Y học	2024	400	19x27	10	200.000	2.000.000
55	Sức khỏe môi trường	Chủ Biên; PGS. TS. Trần Ngọc Đăng	NXB Y học	2024	265	19x27	10	150.000	1.500.000

STT	Tên sách	Tác giả	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Số trang	Khổ sách	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
56	BG da liễu	Chủ Biên;PGS.TDS.BS. Châu Văn Trờ	NXB Y học	2024	312	19x27	10	200.000	2.000.000
57	Hướng dẫn sử dụng kháng sinh (BV Thống nhất)	Chủ Biên; PGS.TS.Ds.Bùi Thị Hương Quỳnh	NXB Y học	2024	444	19x27	10	350.000	3.500.000
58	Các bệnh của tiếp hợp thần kinh cơ và bệnh ION của hệ cơ	Chủ Biên;PGS.TS.BS.Nguyễn Hữu Công	NXB Y học	2024	204	19x27	10	150.000	1.500.000
59	Hướng dẫn sử dụng kháng sinh bv chợ rẫy	Chủ Biên;TS.BS.CKII.Nguyễn Tri Thức	NXB Y học	2024	402	19x27	10	480.000	4.800.000
60	Hướng dẫn phản ngoại trú khoa/ 2024 nhi đồng 2	Chủ Biên; TTUT.BSCKII.Trịnh Hữu Tùng	NXB Y học	2024	198	19x27	10	200.000	2.000.000
61	Dược lý học T1	Chủ Biên PGS.TS.Trần Mạnh Hùng	NXB Y học	2025	322	19x27	10	268.000	2.680.000
62	Nha chu học T2	Chủ Biên; PGS.TS.BS Nguyễn Thu Thủy	NXB Y học	2024	275	19x27	10	250.000	2.500.000
63	Bệnh học người cao tuổi T1	Chù biên; PGS.TS.BS. Nguyễn Văn Tân	NXB Y học	2025	376	19x27	10	420.000	4.200.000
64	Bệnh học người cao tuổi T2	Chù biên; PGS.TS.BS. Nguyễn Văn Tân	NXB Y học	2025	311	19x27	10	380.000	3.800.000
	Tổng Cộng						640		148.130.000

(Bằng chữ: Một trăm bốn mươi tám triệu một trăm ba mươi nghìn đồng.)

Ghi chú: Bảng báo giá sách y học này được thống nhất trên toàn quốc, giá báo là giá bìa được in sau cùng của cuốn sách do Nhà xuất bản phát hành./.